

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 12

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hoá - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu học phí tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục

phổ thông trên địa bàn tỉnh năm học 2022-2023, lộ trình đến năm học 2025-2026 như sau:

1. Mức thu học phí tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông chưa tự bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh năm học 2022-2023, lộ trình đến năm học 2025-2026 được quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Học phí đối với các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông tự bảo đảm chi thường xuyên, mức thu học phí bằng 02 (hai) lần mức thu được quy định tại phụ lục số 01 kèm theo Nghị quyết này.

3. Học phí đối với các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, mức thu học phí bằng 2,5 (Hai phẩy năm) lần mức thu được quy định tại Phụ lục số 01 kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Quy định danh mục, mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Danh mục, mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh từ năm học 2022-2023 trở đi (ngoài các danh mục đã được cấp có thẩm quyền quy định) được quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh:

a) Thực hiện thu đúng, thu đủ chi, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, trước khi thu phải có dự toán thu, chi của từng khoản thu; các giao dịch mua bán của nhà trường phải có hóa đơn, chứng từ theo quy định; các dịch vụ chỉ được

thực hiện khi nhà trường có đủ điều kiện (về cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện liên quan khác) và có sự thỏa thuận thống nhất bằng văn bản với phụ huynh học sinh trên tinh thần tự nguyện, dân chủ, có sự thống nhất của Hội đồng trường; đồng thời gửi báo cáo cho cơ quan quản lý cấp trên (gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương đối với các trường trung học phổ thông; gửi về phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên) để tổng hợp, theo dõi, quản lý theo quy định.

b) Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường được tính theo thời gian thực tế học sinh đến trường.

c) Các cơ sở giáo dục tổ chức thu các khoản thu theo quy định, mức thu từng khoản phải phù hợp với tình hình thực tế của các cơ sở giáo dục, thu nhập của phụ huynh học sinh, không nhất thiết phải thu đầy đủ các khoản thu tại khoản 1 Điều này. Các cơ sở giáo dục xem xét miễn, giảm các khoản thu đối với học sinh thuộc đối tượng chính sách, gia đình hộ nghèo, hộ cận nghèo.

d) Các khoản thu, chi dịch vụ này phải được hạch toán vào hệ thống sổ sách kế toán và báo cáo quyết toán thu, chi hàng năm theo quy định tài chính hiện hành, không được dùng khoản thu này để điều chuyển hoặc chi cho nội dung, mục đích khác.

đ) Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, minh bạch trong quá trình tổ chức thu, chi theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các quy định của pháp luật hiện hành.

e) Ngoài các mức thu, danh mục các khoản thu hỗ trợ hoạt động giáo dục quy định tại Nghị quyết này và tại các văn bản khác đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông không được thu thêm các khoản thu khác.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khoá XVII, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TV Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ GD và ĐT;
- Ban Công tác Đại biểu;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND và UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Hải Dương, Trang TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm CNTT - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

(để báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Ngọc Bích